

Số: TVHN-7 /DBQG

Hà Nội, ngày 7 tháng 1 năm 2023

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

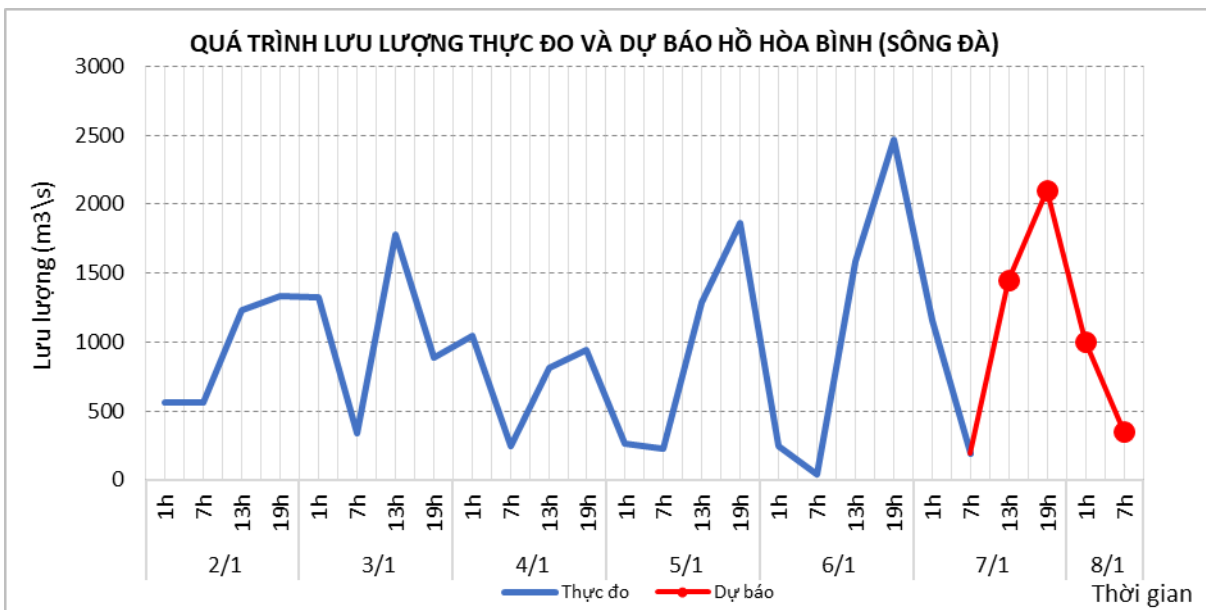
1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình đang dao động do ảnh hưởng điều tiết của thủy điện Sơn La.

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động do ảnh hưởng điều tiết của thủy điện Sơn La.



2. Khu vực Việt Bắc:

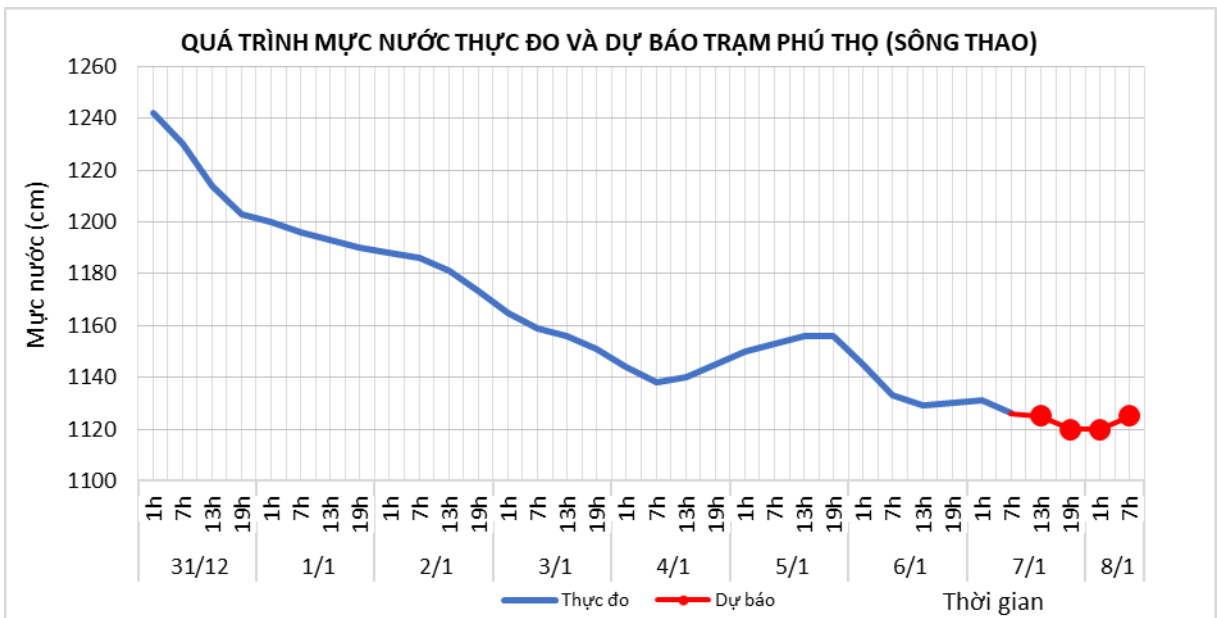
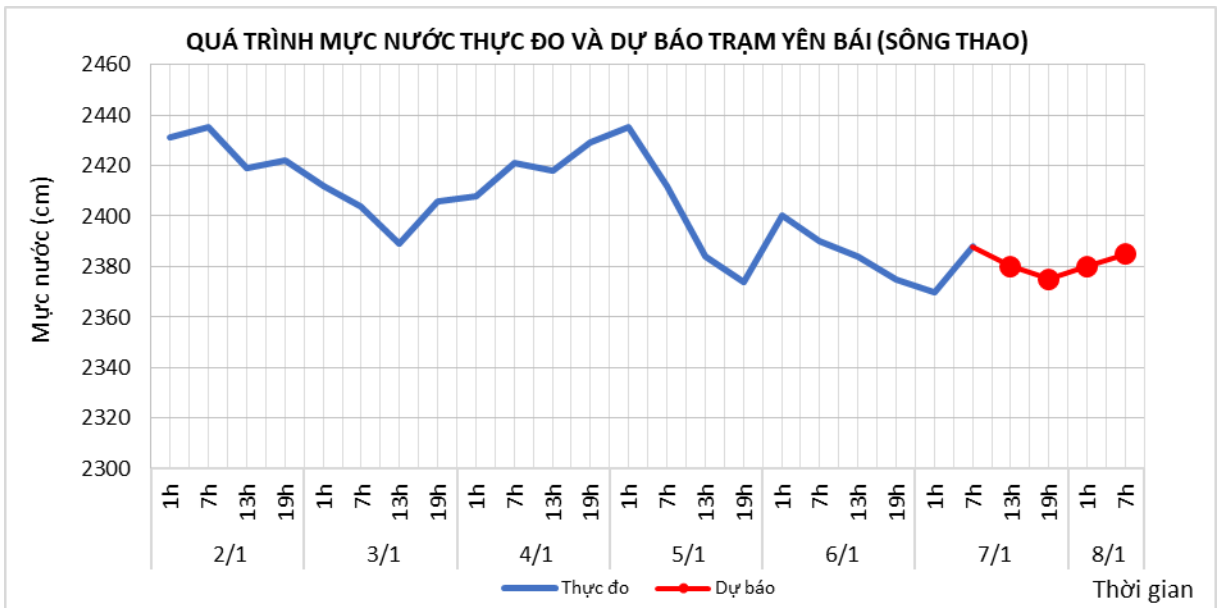
2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



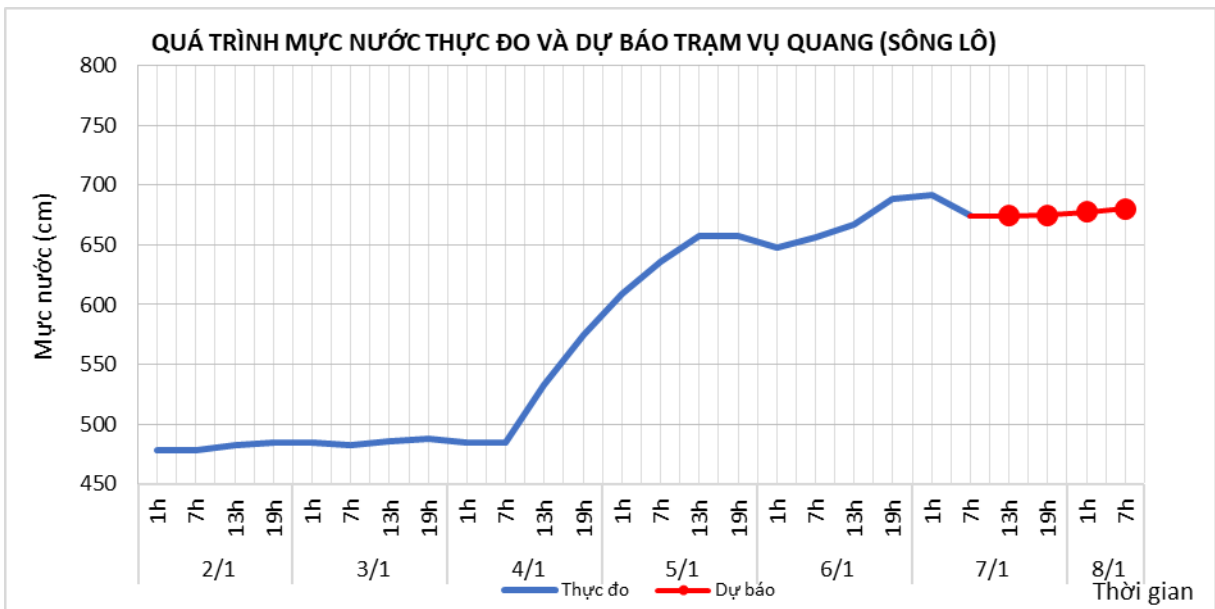
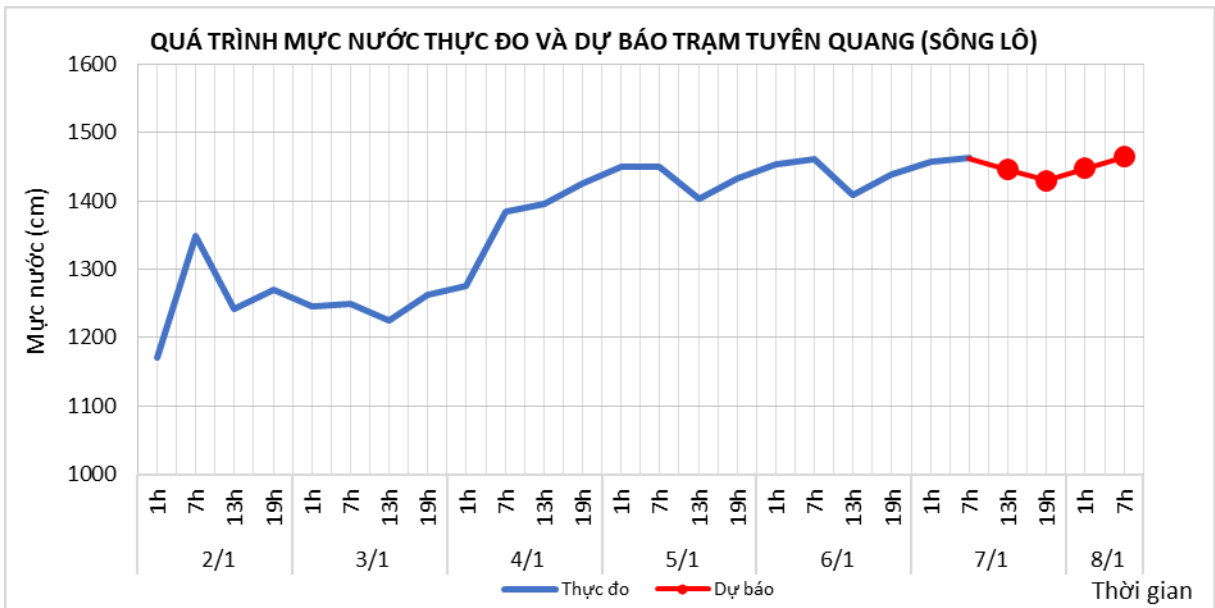
2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng bởi điều tiết hồ chứa phía thượng lưu.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng bởi điều tiết của hồ chứa phía thượng lưu.



3. Khu vực Đông Bắc

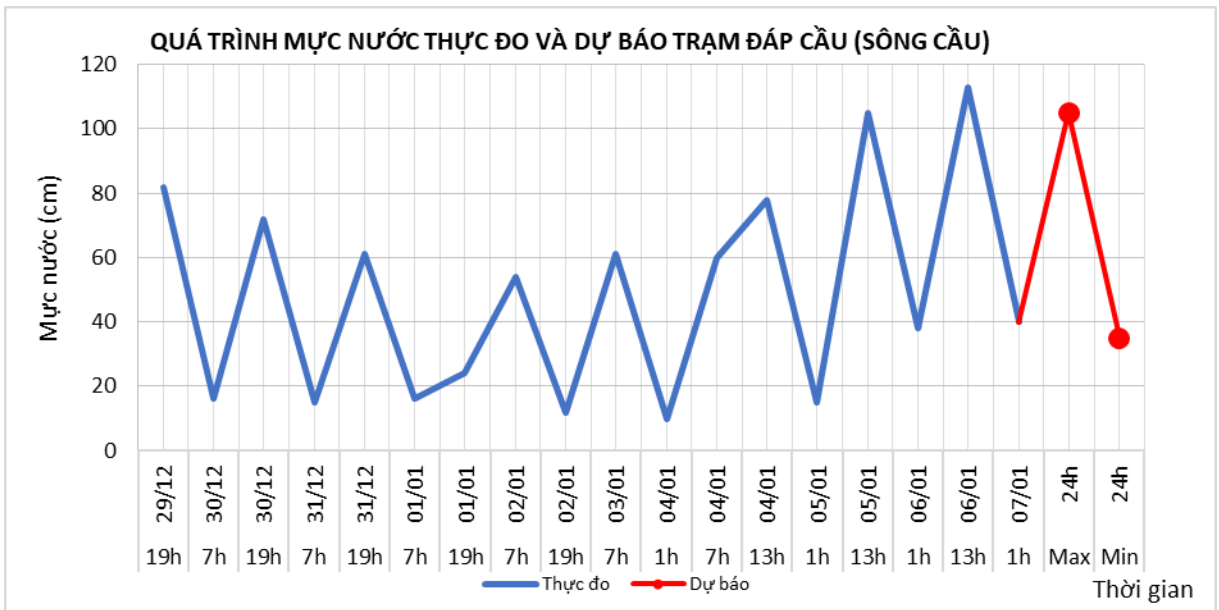
3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



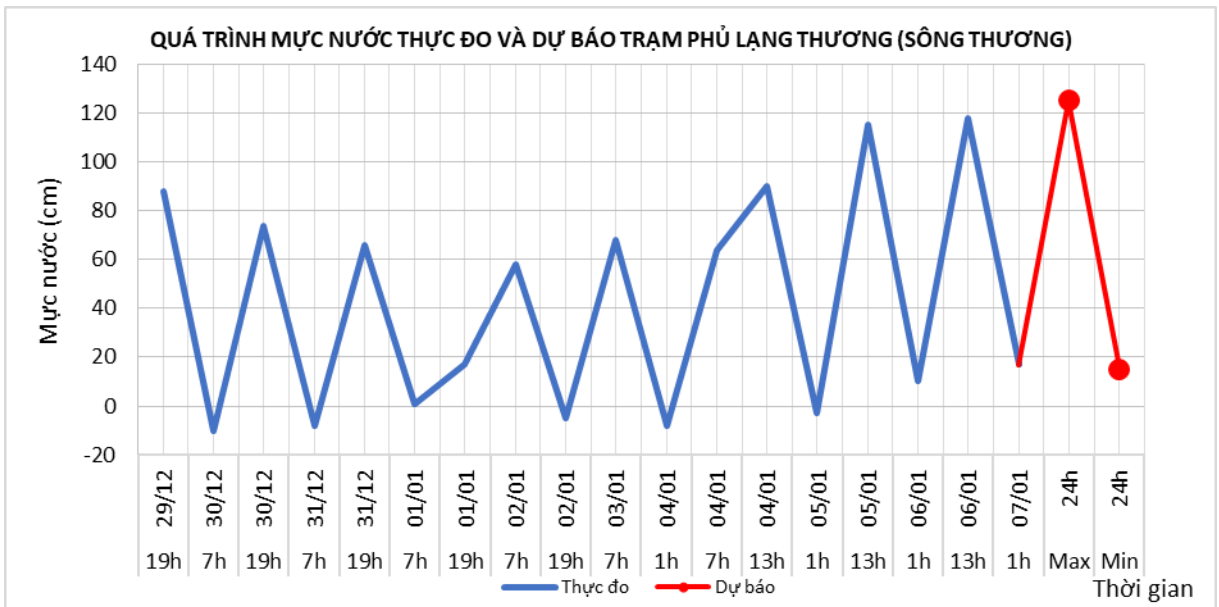
3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



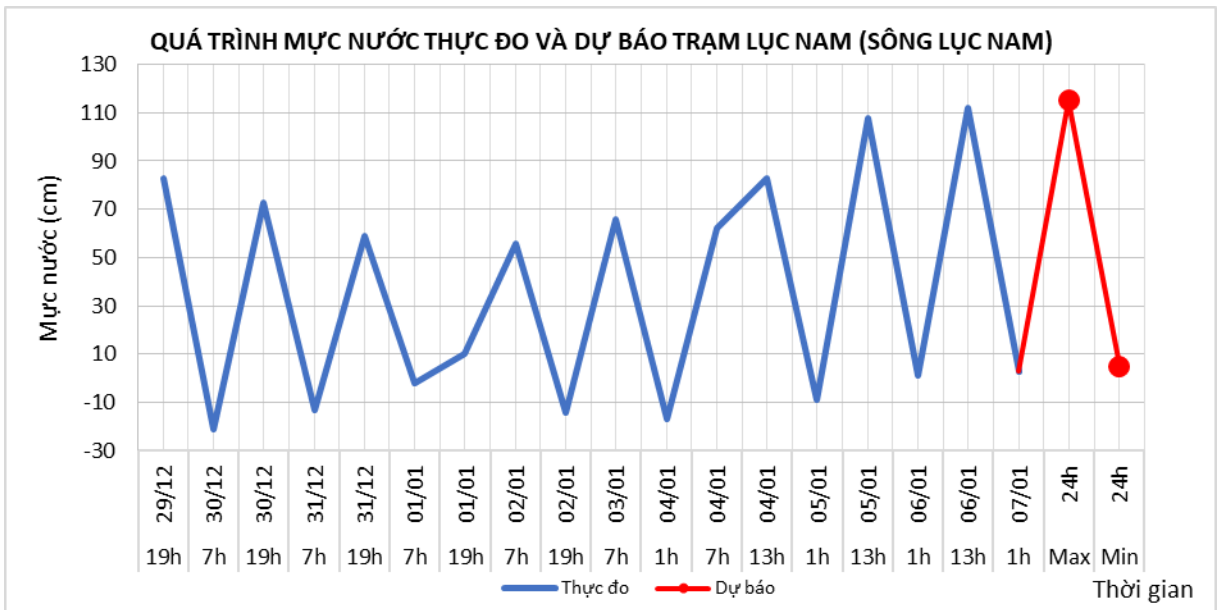
3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

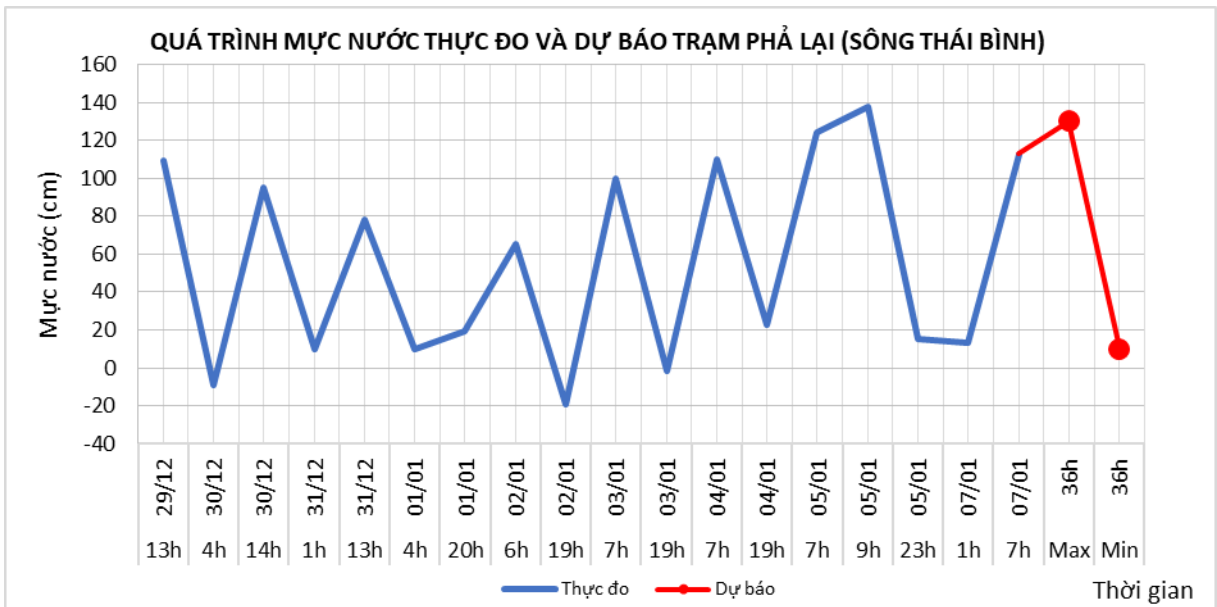
4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng bởi thủy triều. Trong 36 giờ tới mức nước tại Phả Lại cao nhất có khả năng ở mức 1,30m và thấp nhất ở mức 0,10m.



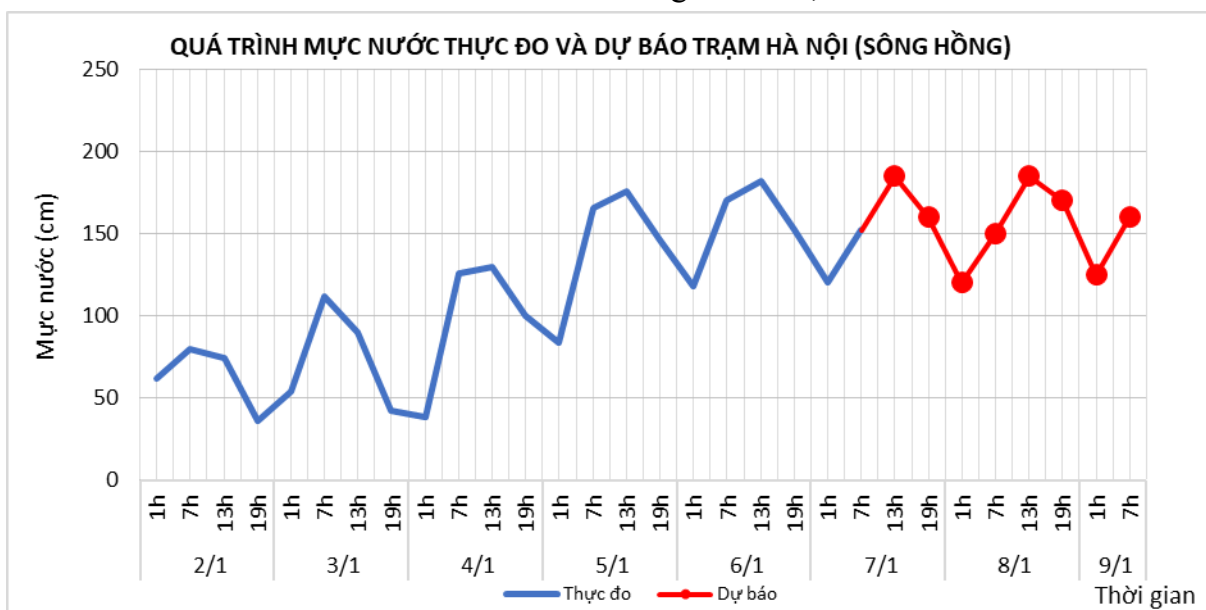
4.2. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Lúc 7h/07/01, mức nước tại trạm Hà Nội là 1,52m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội có dao động nhỏ do các hồ thủy điện tăng cường phát điện để phục vụ đồ ải vụ Đông Xuân năm 2023 từ ngày 6-9/01/2023. Đến 7h/09/01/ mức nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 1,6m.



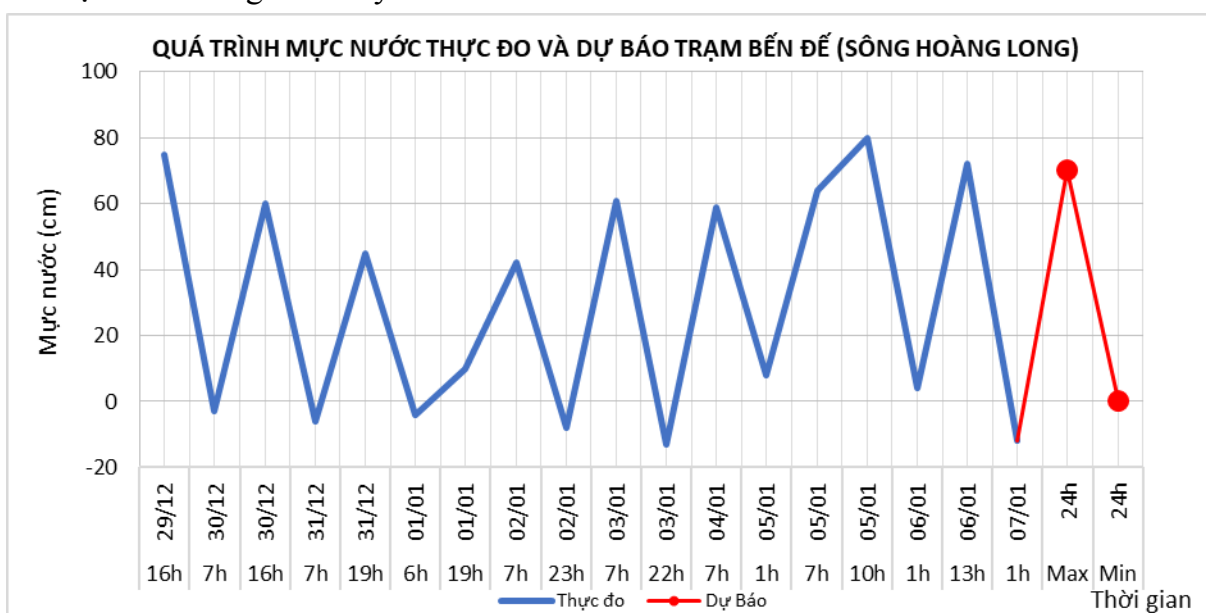
4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bôi, sông Hoàng Long đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đẽ sẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



5. Khu vực Bắc Trung Bộ

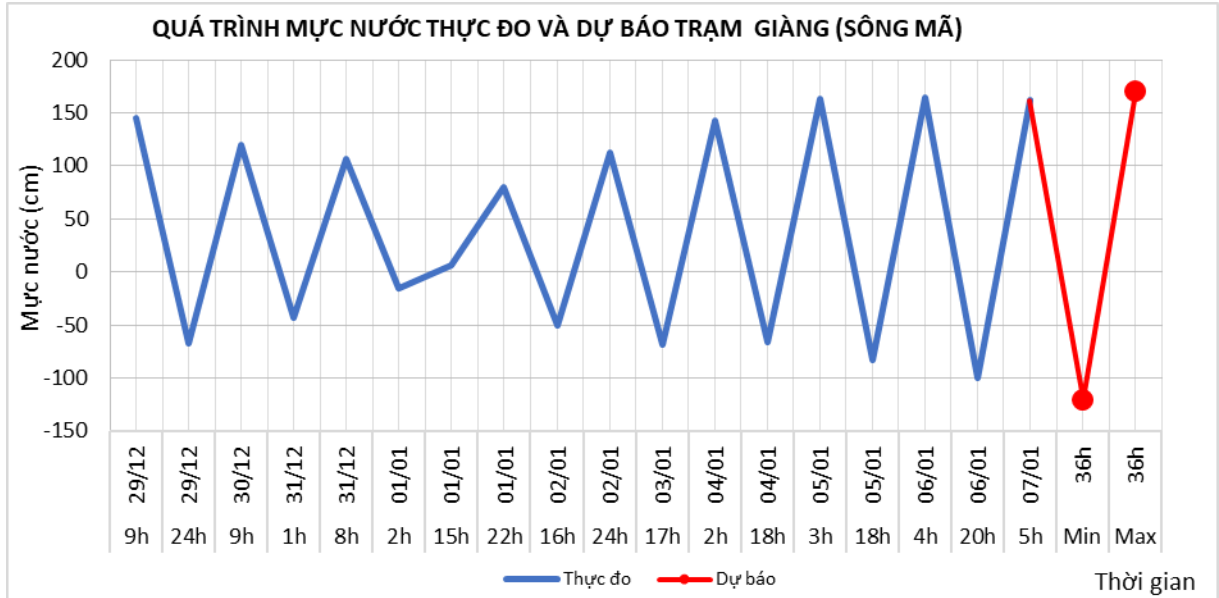
5.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều



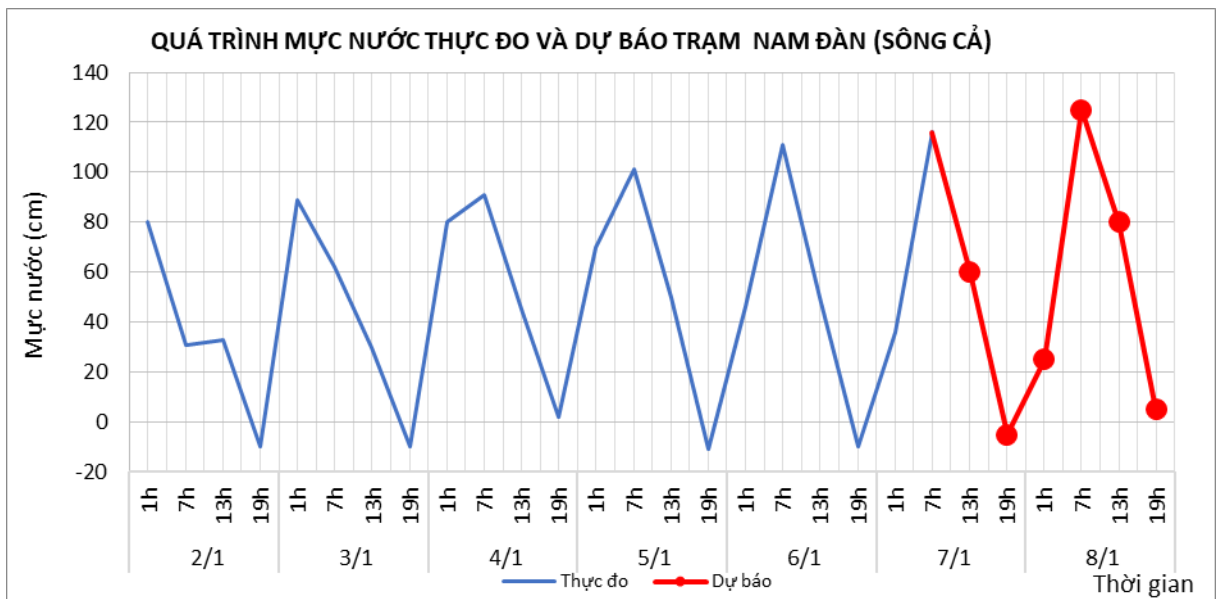
5.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.



5.3. Lưu vực sông La

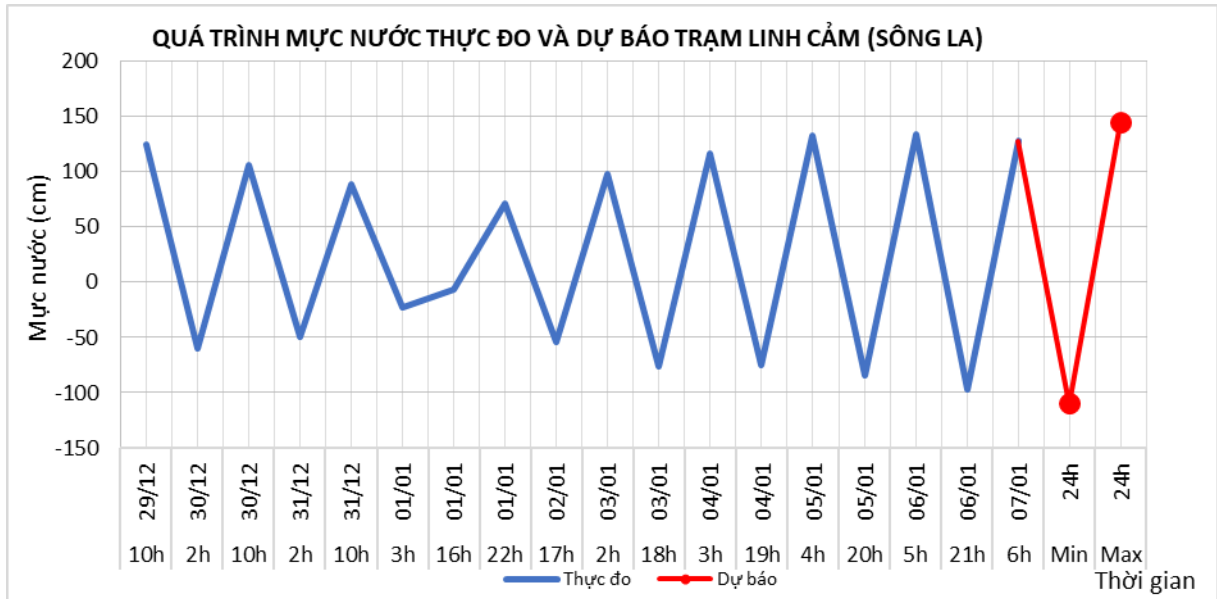
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo

triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.



6. Khu vực Trung Trung Bộ

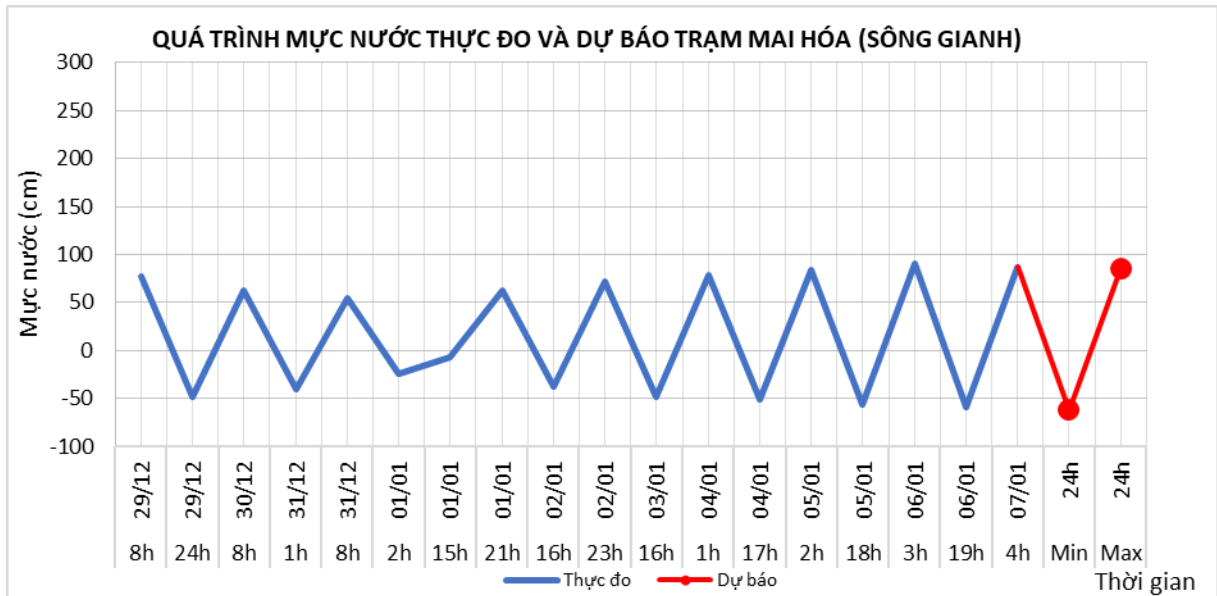
6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều



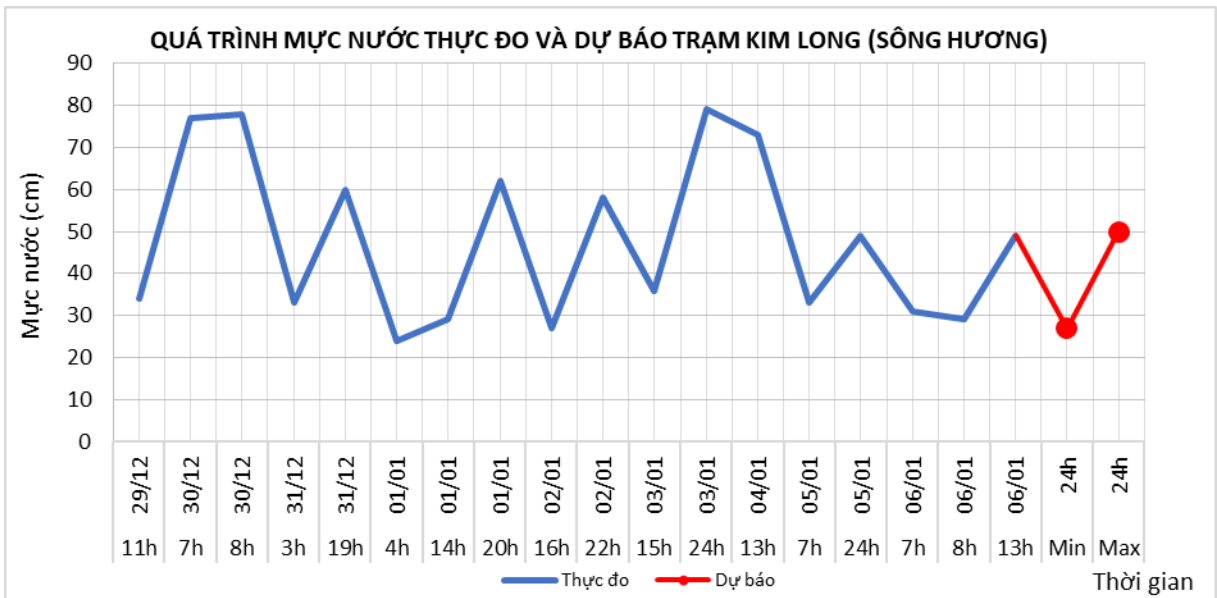
6.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa



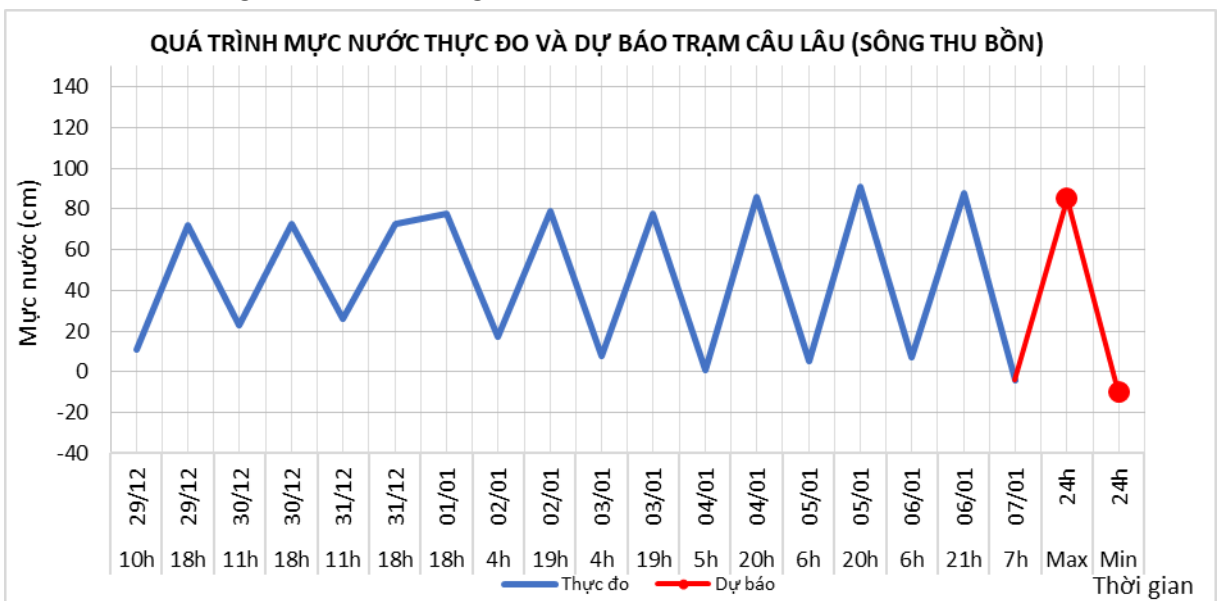
6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Vu Gia-Thu Bồn có dao động, hạ lưu biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu có dao động, hạ lưu biến đổi chậm.



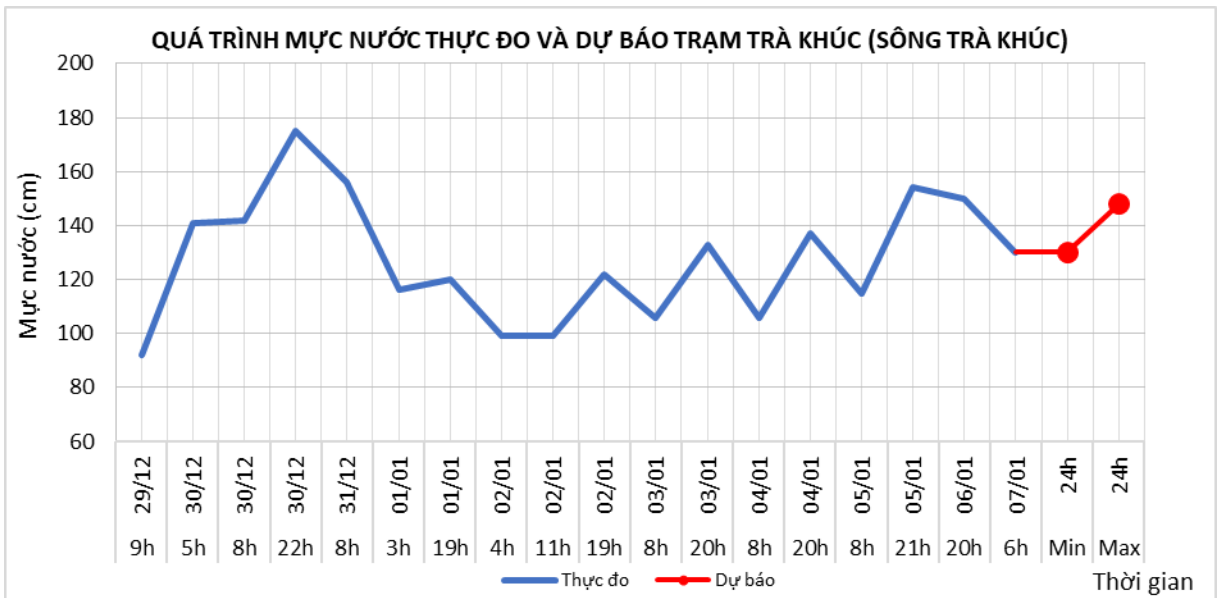
6.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động



6.5. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước các sông Quảng Ngãi có dao động, các sông khác biến đổi chậm

7. Khu vực Nam Trung Bộ

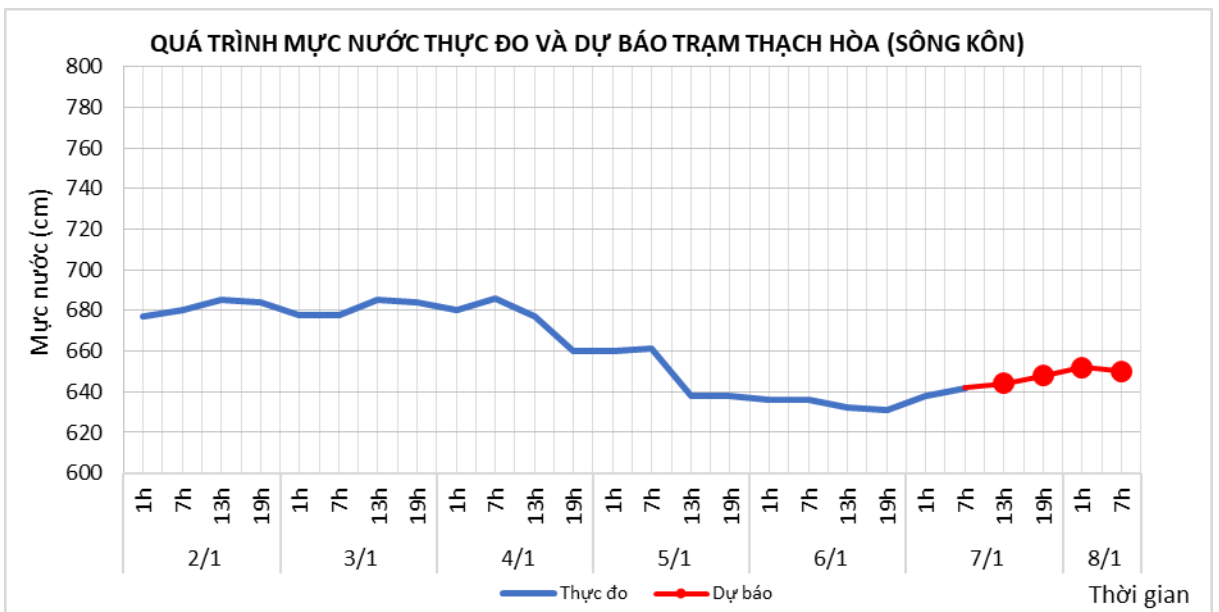
7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm

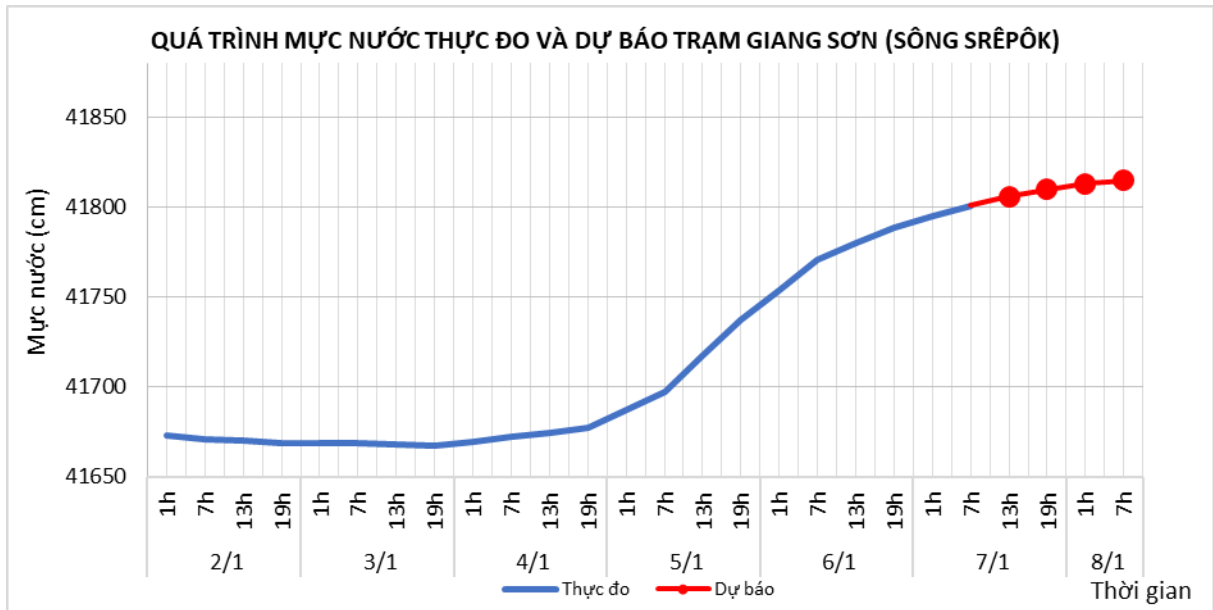


7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng, trung lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.

Mực nước sông Krông Ana lên chậm; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



9. Khu vực Nam Bộ

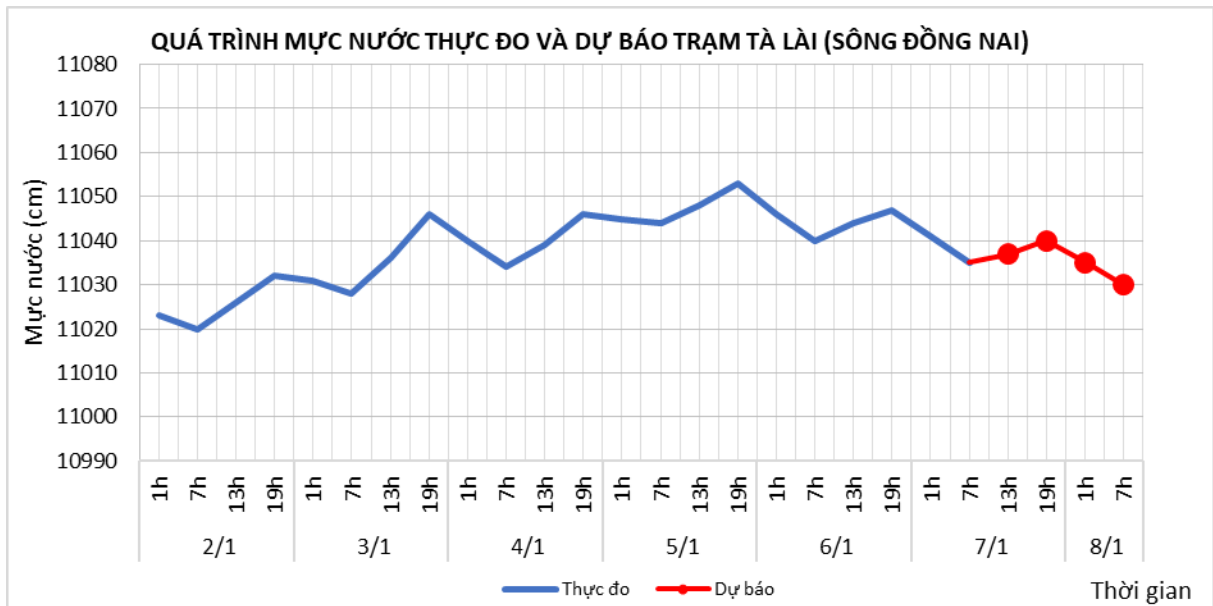
9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước biến đổi chậm.



9.2. Lưu vực sông Cửu Long

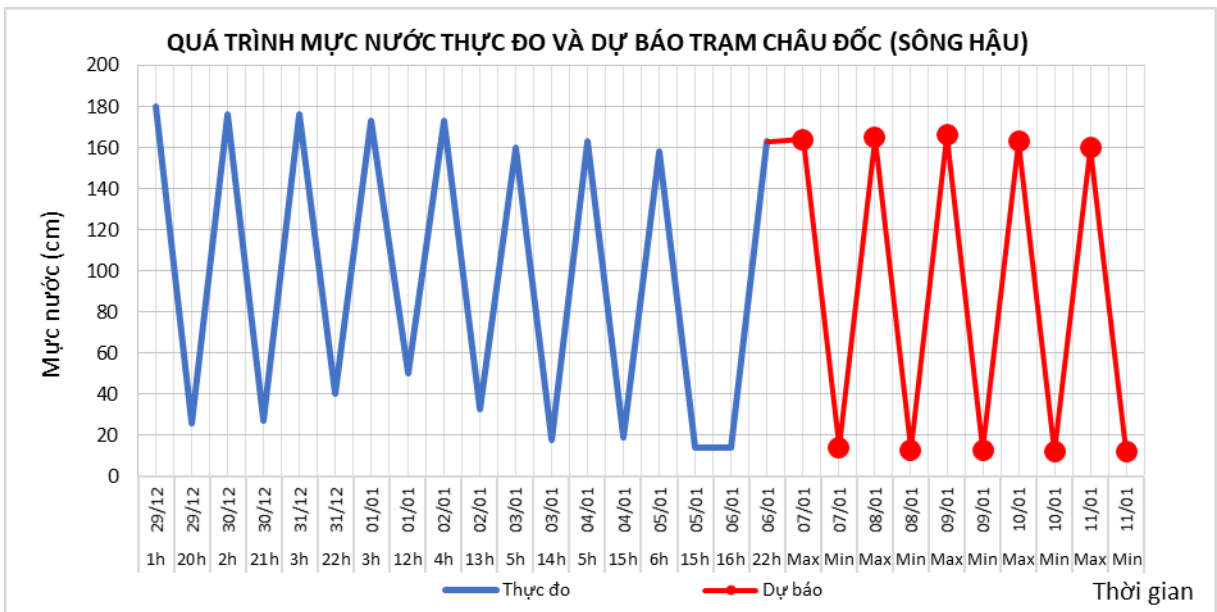
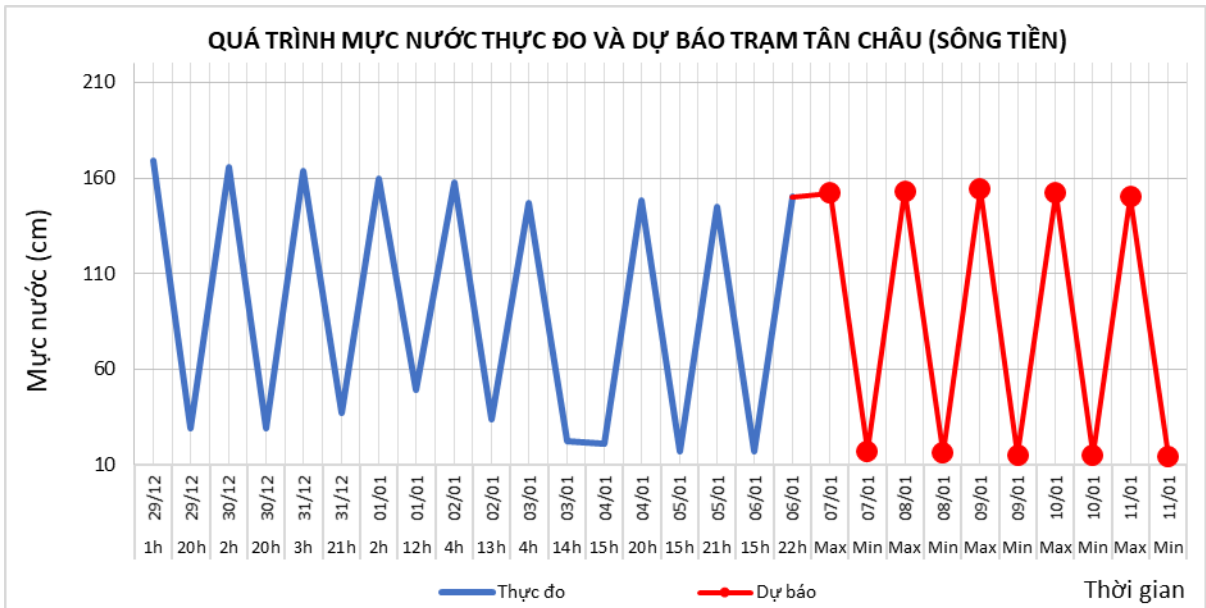
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Mực nước cao nhất ngày 06/01 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,50m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,63m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Đến ngày 11/01 mực nước

cao nhất tại Tân Châu ở mức 1,50m; tại Châu Đốc ở mức 1,60m.



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-06/01	19h-06/01	1h-07/01	7h-07/01	13h-07/01		19h-07/01		1h-08/01		7h-08/01		13h-08/01		19h-08/01		1h-09/01		7h-09/01	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	1585	2473	1154	192	1450	↑	2100	↑	1000	↓	350	↓								
Thao	Yên Bái	2384	2375	2370	2388	2380	↓	2375	↓	2380	↑	2385	↑								
Thao	Phú Thọ	1129	1130	1131	1126	1125	↓	1120	↓	1120	⇒	1125	↑								
Lô	Tuyên Quang	1408	1438	1458	1463	1446	↓	1430	↓	1448	↑	1465	↑								
Lô	Vụ Quang	667	689	692	674	674	⇒	675	↑	677.5	↑	680	↑								
Hồng	Hà Nội	182	152	120	152	185	↑	160	↓	120	↓	150	↑	185	↑	170	↓	125	↓	160	↑
Cá	Nam Đàn	50	-10	36	116	60	↓	-5	↓	25	↑	125	↑	80	↓	5	↓				
Kôn	Thanh Hòa	632	631	638	642	644	↑	648	↑	652	↑	650	↓								
Đăkbla	Kon Tum	51515	51485	51520	51462	51520	↑	51475	↓	51530	↑	51465	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41786	41789	41795	41801	41806	↑	41810	↑	41813	↑	41815	↑								
Đồng Nai	Tà Lài	11044	11047	11041	11035	11037	↑	11040	↑	11035	↓	11030	↓								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua				Dự báo 24h và 36h tới			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	113	↑	40	↑	105	↓	35	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	118	↑	17	↑	125	↑	15	↓
Lục Nam	Lục Nam	112	↑	3	↑	115	↑	5	↑
Thái Bình	Phả Lại (**)	123	↓	13	↓	130	↑	10	↓
Hoàng Long	Bến Đê	72	↓	-12	↓	70	↓	0	↑
Mã	Giàng (**)	165	⇒	-100	↓	170	↑	-120	↓
La	Linh Cảm	128	↓	-97	↓	145	↑	-110	↓
Gianh	Mai Hóa	87	↓	-59	↓	85	↓	-62	↓
Hương	Kim Long	49	⇒	29	↓	50	↑	27	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	88	↓	-4	↓	85	↓	-10	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	150	↓	130	↑	148	↓	130	⇒
Đà Rằng	Phú Lâm	94	↑	-31	↓	90	↓	-35	↓

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày (cm)										Mức nước thấp ngày (cm)													
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
		06/01	07/01	08/01	09/01	10/01	11/01	06/01	07/01	08/01	09/01	10/01	11/01												
Sông Tiền	Tân Châu	150	↑	152	↑	153	↑	154	↑	152	↓	150	↓	17	↓	17	⇒	16	↓	15	↓	15	⇒	14	↓
Sông Hậu	Châu Đốc	163	↑	164	↑	165	↑	166	↑	163	↓	160	↓	14	↓	14	⇒	13	↓	13	⇒	12	↓	12	⇒

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 08/01

Tin phát lúc: 10h30'

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**
Bùi Đình Lập-Phùng Tiến Dũng